

CHUYÊN MỤC

VĂN HỌC - NGÔN NGỮ HỌC - NGHIÊN CỨU VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

TRUYỀN THỐNG VÀ CÁCH TÂN TRONG MÔ HÌNH KẾT CẤU CỐT TRUYỆN TRUYỆN THƠ NÔM TỰ THUẬT SƠ KÍNH TÂN TRANG CỦA PHẠM THÁI

TRẦN HỮU CHẤT*

Sơ kính tân trang của Phạm Thái là thước phim bằng thơ bắt nguồn từ những sự kiện thuộc về tiểu sử bản thân của chủ nhân sáng tạo ra nó. Việc chủ thể sử dụng tiểu sử bản thân để xây dựng cốt truyện Sơ kính tân trang đã bộc lộ nét cá biệt trong tư duy sáng tạo của tác giả và điều đó quy định đặc điểm kết cấu của tác phẩm. Kết cấu cốt truyện Sơ kính tân trang vừa kế thừa những kỹ thuật truyền thống của truyện thơ Nôm lại vừa chứa đựng những cách tân, sáng tạo mang bản sắc riêng của người nghệ sĩ.

Từ khóa: Sơ kính tân trang; Phạm Thái; kết cấu truyện thơ Nôm; truyện Nôm tự thuật
Nhận bài ngày: 19/2/2016, đưa vào biên tập: 23/3/2016, phản biện: 10/9/2016, duyệt đăng: 30/11/2016

ĐẶT VẤN ĐỀ

Phạm Thái (1777-1813) tự là Đan Phượng, hiệu là Chiêu Lý, đạo hiệu Phổ Chiêu thiền sư. Ông quê làng Yên Thị, xã Yên Thường, tổng Xuân Dục, huyện Đông Ngàn, phủ Từ Sơn, trấn Kinh Bắc (nay là huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Cha là Phạm Đạt, làm quan dưới triều Cảnh Hưng. Lớn lên, ông học cả văn lẫn võ để ứng phó với thời đại loạn ly. Nhiều lần, định nối chí

cha lo việc phù Lê nhưng không thành, ông đành bấm bụng chờ thời, gửi gắm tâm sự vào thơ văn.

Phạm Thái sáng tác nhiều thể loại văn học. Tác phẩm của ông ít nhiều đều lấy cảm hứng từ câu chuyện tình của bản thân. *Sơ kính tân trang* cũng bắt nguồn từ mối tình hận giữa ông và một cô gái tên là Quỳnh Như.

Là tác phẩm đặc sắc và độc đáo, *Sơ kính tân trang* đã được Nguyễn Văn Xung, Hoàng Hữu Yên, Lại Ngọc Cang, Đặng Thị Hảo, Nguyễn Thị

* Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hưng Yên.

Nhàn, Kiều Thu Hoạch chọn làm đối tượng khảo cứu trên nhiều phương diện, trong đó có kết cấu thể loại với những nhận định khen, chê khác nhau. Một số cho rằng: “kết cấu có phần ước lệ, thiếu chặt chẽ, vá vúi và không vẹn toàn” (Nguyễn Văn Xung 1973: 54); kết cấu “rất lỏng lẻo. Có nhiều đoạn rời rạc đến mức có thể nói là chấp vá” (Lại Ngọc Cang 1960: 15). Một số lại thấy “một kết cấu hoàn toàn mới so với kết cấu truyền thống của truyện Nôm” (Đặng Thị Hảo 2009: 53); tác phẩm “không theo cốt truyện trải qua một diễn biến thường lệ: Hội ngộ, tai biến, tái hợp” (Nguyễn Thị Nhàn 2000: 79).

Từ những nhận định trên và từ nghiên cứu, chúng tôi thấy kết cấu cốt truyện *Sơ kính tân trang* vừa kế thừa kỹ thuật truyền thống lại vừa chứa đựng cách tân, mang bản sắc riêng, được quy định bởi chất liệu không vay mượn. Từ câu chuyện cá nhân, nghệ sĩ đã lựa chọn, tái tạo và sắp xếp để làm nên tác phẩm nghệ thuật, đem đến cho người đọc những rung động thẩm mỹ.

1. KẾT CẤU TRUYỀN THỐNG TRONG *SƠ KÍNH TÂN TRANG*

Tác phẩm văn học là một chỉnh thể nghệ thuật. Để hoàn thiện một chỉnh thể nghệ thuật này, nhà văn phải suy nghĩ, lựa chọn rồi sắp xếp, tổ chức các yếu tố theo một trật tự nhằm biểu hiện nội dung nghệ thuật, gọi là kết cấu. Truyện thơ Nôm, dù cốt truyện vay mượn hay không vay mượn thì các chủ thể sáng tác đều lựa chọn

cách diễn tả thông qua lối kết cấu gồm ba sự kiện lớn được gọi với cái tên Gặp gỡ - Tai biến - Đoàn tụ và lối kết cấu phân tuyến đối lập.

1.1. Kết cấu Gặp gỡ-Tai biến-Đoàn tụ
Về cơ bản sự kiện trong *Sơ kính tân trang* được tác giả sắp xếp theo trật tự tuyến tính để đảm bảo kết cấu truyền thống của truyện thơ Nôm: sự gặp gỡ rồi đính ước của Phạm Kim và Quỳnh Thư; chặng đường trắc trở khi Quỳnh gặp nạn, Phạm thành khách giang hồ; Phạm Kim gặp và sánh đôi cùng Thụy Châu - hiện thân của Quỳnh Thư.

- *Đính ước, bắt đầu cho một tình yêu:* Ở màn gặp gỡ, Phạm Thái tái hiện về tình bạn đẹp giữa Phạm Công và Trương Công là cơ sở đưa đến sự ước hẹn của hai con Phạm Kim và Quỳnh Thư. Tuy nhiên, đất nước có biến, gia đình ly tán, nhân duyên của hai người chưa thực hiện được. Rồi nhân chuyện tỳ nữ Hồng tình cờ quen biết tiểu đồng Yên mà Phạm Kim và Quỳnh Thư thư từ qua lại, từ đó nảy sinh mối nhân duyên giữa hai người.

- *Gặp tai họa, buộc phải chia ly:* Sau gặp gỡ, hẹn ước là nguyên nhân dẫn đến tình yêu của đôi trai tài, gái sắc phải chia ly, cái cơ mở đầu cho một chuỗi ngày trắc trở, gian nan. Khi Phạm Kim về quê cũng là lúc viên Đô đốc đến ép Quỳnh Thư làm vợ. Quỳnh tức tốc đưa thư gọi chàng trở lại và đang đêm tới nhà trọ để than thở, hẹn kiếp sau, lấy hai chữ “Quỳnh nương” trên bàn tay làm tin. Sau đó, nàng trở về nhà tự tận. Mối tình tan vỡ, Phạm

Kim lang thang, đến miền Kim Sơn khoác áo thiên tăng.

- *Hội ngộ để kết duyên cầm sắt*: Vợ lẽ Trương Công sinh được một người con gái đặt tên là Thụy Châu. Với lối sống phóng khoáng, Thụy Châu cải trang làm đạo sĩ đi vân cảnh khắp nơi. Qua miền Kim Sơn, nàng gặp, ngâm vịnh cùng Phạm Kim. Sau khi nữ đạo sĩ trở gót, nhà sư cũng thôi việc tu hành, tìm đến làm gia sư tại nhà họ Trương. Tại đây, họ gặp nhau, thương nhau và nên duyên chồng vợ. Sau đó Phạm Kim biết được Thụy Châu chính là hiện thân của Quỳnh nương.

1.2. Kết cấu song tuyến

Trong truyện thơ Nôm, nhà văn thời đó chủ đích xây dựng, sắp xếp nhân vật theo hai tuyến đối lập về lý tưởng, đạo đức, lời nói, hành động... Một bên đại diện cho sự chính nghĩa và một bên đại diện cho sự bất chính. Hai lực lượng thiện - ác ấy đấu tranh không khoan nhượng, giao tranh kịch liệt và kết thúc thắng lợi luôn luôn thuộc về lực lượng chính nghĩa.

Hình thức kết cấu theo hai tuyến nhân vật đôi khi được trình bày không phải là sự đối lập, giao tranh kịch liệt của hai chiến tuyến mà là hai tuyến song song, làm cơ sở để đối chiếu và hỗ trợ cho nhau. Ở *Sơ kính tân trang*, mỗi tuyến tập hợp nhân vật gần gũi với nhau về hoàn cảnh sống, tính cách, đạo đức, hành vi. Chính sự khác nhau về tính cách, đạo đức, hành vi này là cơ sở cho người đọc nhận biết, phân chia các nhân vật thành hai phe chính - phản. Trong *Sơ kính tân trang*, nhân

vật chính diện gồm: Phạm Công, Trương Công, Phạm Kim, Quỳnh Thư, Thụy Châu, Hồng, Yến, Nhạn, Oanh; nhân vật phản diện gồm: Đô đốc, sư sãi, trí thức dõm.

Nhân vật chính trong *Sơ kính tân trang* được xây dựng xoay quanh chủ đề về tình yêu lứa đôi. Phạm Kim, Quỳnh Thư, Thụy Châu đều là những người sống chân thành, thủy chung, nhiệt tình, sôi nổi, cởi mở trong tình yêu, xem tình yêu như lẽ tự nhiên. Kể cả kẻ hầu người hạ của các nhân vật này cũng đều là tôi tớ trung thành, sắc sảo, thông minh, chân tình, là chiếc cầu nối, vun vén cho tình yêu của chủ nhân đồng thời cũng biết làm đẹp cho tình yêu của chính bản thân.

Nhân vật phản diện xuất hiện trong *Sơ kính tân trang* là con người thực mà Phạm Kim đã mắt thấy, tai nghe trên hành trình lãng du. Đó là tên Đô đốc - nhân vật đại diện cho thế lực phong kiến, lợi dụng quyền hành để làm điều phi nghĩa, dập tắt tình yêu đôi lứa đang được nhen nhóm. Đó là bọn trí thức dõm, sư hổ mang – họ không phải là thế lực của phong kiến và cũng không nảy sinh mâu thuẫn với nhân vật chính diện nhưng họ lại có bộ mặt phản diện, làm mất đi vẻ thuần phong mỹ tục của ông cha.

2. CÁCH TÂN TRONG KẾT CẤU CỐT TRUYỆN SƠ KÍNH TÂN TRANG

Tìm hiểu *Sơ kính tân trang*, nhiều nhà nghiên cứu đánh giá Phạm Thái đã vi phạm nguyên tắc xây dựng kết cấu cốt truyện. Tuy nhiên, cũng có những ý kiến cho rằng chính kiểu kết cấu này

lại là nét ít thấy trong truyện thơ Nôm viết về tình yêu, điều đó “làm nên nét thẩm mỹ độc đáo không hòa chung trong dòng chảy thể loại” (Nguyễn Thị Nhàn 2009: 85). Những cách tân về phương diện kết cấu được Phạm Thái thể hiện rõ nét từ chặng đường gặp gỡ đến tai biến rồi đoàn tụ.

2.1. Kết cấu cốt truyện tự thuật

Sơ kính tân trang không phải hư cấu toàn bộ mà được xây dựng trên cơ sở hiện thực, chỉ thay đổi chút ít khi đi vào nghệ thuật. Để thấy kết cấu cốt truyện tiến triển theo câu chuyện ngoài đời, phản ánh thân thế, sự nghiệp, nhân duyên của tác giả, chúng tôi đã đối chiếu sự kiện của tác phẩm với tiểu sử bản thân ông:

- Về tên tuổi, quê quán

+ Phạm Thái quê phủ Từ Sơn, trấn Kinh Bắc. Quỳnh Như quê phủ Kiến Xương, trấn Sơn Nam.

+ Phạm Kim quê phủ Từ Sơn, trấn Kinh Bắc. Quỳnh Thư quê phủ Kiến Xương, trấn Sơn Nam.

- Về tài năng

+ Phạm Thái có tài cả văn lẫn võ. Quỳnh Như thông minh, có tài văn thơ.

+ Phạm Kim có tài cả văn lẫn võ. Quỳnh Thư có tài cầm, kỳ, thi, họa.

- Về gia cảnh

+ Cha Phạm Thái là Phạm Đạt, vị quan võ được phong tước Thạch Trung hầu. Cha Quỳnh Như là Trương Đăng Quý, vị quan văn được phong tước Kiến Xuyên hầu. Cả hai đều làm quan triều Lê Cảnh Hưng. Sau khi nhà

Lê sụp đổ, các hầu dấy nghĩa cản vương nhưng thất bại.

+ Cha Phạm Kim là Phạm Công, làm quan võ. Cha Quỳnh Thư là Trương Công, làm quan văn. Sau khi triều Lê sụp đổ, phong trào cản vương thất bại, cha mẹ Phạm Kim qua đời, gia đình Trương Công về ở ẩn.

- Về hành trạng

+ Thời niên thiếu, Phạm Thái chăm chỉ luyện tài, muốn phò vua, giúp nước. Sau khi triều Lê sụp đổ, nhiều lần, ông định nối chí cha lo việc phò Lê nhưng không thành. Phạm Thái trở thành khách lãng du, đặt chân đến nhiều miền đất nước và trở thành Phò Chiêu thiên sư.

+ Phạm Kim cũng chăm chỉ luyện tài, mong muốn phò vua, giúp nước. Sau khi nhà Lê sụp đổ, chàng định nối chí cha lo việc phò Lê nhưng không thành. Phạm Kim trở thành khách lãng du, đặt chân đến nhiều miền đất nước và trở thành Phò Chiêu thiên sư.

- Mối tình Phạm - Quỳnh

+ Mối tình Phạm Thái – Quỳnh Như: Về quê viếng bạn là Trương Đăng Thụ, Phạm Thái được cha bạn là Trương Đăng Quý giữ lại để làm gia sư. Ở đây, Phạm Thái quen em gái bạn là Trương Quỳnh Như. Họ đã yêu nhau, dùng thơ văn để thề non hẹn biển. Nhưng thân mẫu Quỳnh Như lại ép duyên nàng với con nhà hào phú trong vùng. Không chịu, Quỳnh Như đã tự tử.

+ Mối tình Phạm Kim - Quỳnh Thư: Trên hành trình vui thú, Phạm Kim

gặp Quỳnh Thư. Họ dùng thơ ca để bày tỏ và thề non hẹn biển. Những bài thơ đối đáp của Phạm Kim - Quỳnh Thư chính là những bài thơ tỏ lòng của Phạm Thái - Quỳnh Như. Mỗi tình ngày càng trở nên sâu đậm, Phạm Kim tính việc cầu hôn thì bỗng nhận được tin nhà phải về gấp. Trong thời gian đó, bị tên Đô đốc ép duyên, Quỳnh Thư đã tự vẫn.

Như vậy, đi ngược lại cả một trào lưu nghệ thuật vốn đang rất thịnh hành lúc đó là vay mượn cốt truyện, cốt truyện *Sơ kính tân trang* được Phạm Thái sáng tạo trên sự hư cấu cảnh ngộ, đời tư bản thân. Từ những biến cố trong cuộc đời, Phạm Thái sắp xếp thành hệ thống nghệ thuật theo một tiến trình vận động có hình thành, phát triển. Cốt truyện *Sơ kính tân trang* được chia làm hai phần, phần đầu tái hiện mối tình Phạm Kim và Quỳnh Thư với cấu trúc gặp gỡ và chia ly vĩnh viễn được tạo dựng trên các sự kiện chân thực về cuộc gặp gỡ và chia ly của Phạm Thái và Quỳnh Như. Phạm Kim, Quỳnh Thư vốn đã được hai gia đình chỉ hôn, nhưng phải xa nhau do quốc biến, gia tan. Phạm Kim lớn lên định nối chí cha nhưng thời thế không ủng hộ, đành rong ruổi. Một ngày kia, Phạm Kim tình cờ biết Quỳnh Thư. Nhờ đôi người hầu, Phạm Kim và Quỳnh Thư trao đổi thư từ, từ đó sinh lòng yêu nhau. Khi Phạm Kim về quê thì cũng là lúc tên Đô đốc xuất hiện đòi cưới Quỳnh Thư. Không còn lựa chọn nào khác, Quỳnh Thư đã quyên sinh và hẹn thề nối duyên với người tình ở kiếp sau. Đau

đớn, Phạm Kim lựa chọn con đường phiêu bạt.

Như vậy, về cơ bản, cốt truyện trong phần thứ nhất của *Sơ kính tân trang* chính là những dòng nhật ký bằng thơ ghi lại một mối tình được xây dựng trên cơ sở tự do yêu đương nhưng đắm nước mắt của Phạm Thái. Để câu chuyện thật thêm ly kỳ, Phạm Thái đã bổ sung gia vị với những sự kiện như Phạm Công và Trương Công đã có thời gian gắn bó lâu dài từ khi còn là sĩ tử đến lúc trở thành vị quan tốt dưới triều Lê; Phạm Kim và Quỳnh Thư là cặp đôi đã có đính ước từ trước, có gương vàng và lược ngọc làm tin; Tình yêu của Phạm Kim và Quỳnh Thư nảy nở là nhờ sự mối lái của đôi hầu. Sự hư cấu này càng rõ trong màn tái thế, tương xứng ở phần hai của truyện.

Đối chiếu đã cho thấy sự kiện và diễn tiến cốt truyện trong *Sơ kính tân trang* phản ánh cuộc đời Phạm Thái từ thân thế đổ vỡ, sự nghiệp dang dở đến duyên tình lận đận. Đây là điều hoàn toàn mới mẻ so với *Truyện Hoa Tiên*, *Truyện Song Tinh*, kể cả tác phẩm đỉnh cao của thể loại là *Truyện Kiều*, thường có cốt truyện không phản ánh cuộc đời của tác giả, chỉ qua đó gửi gắm tâm sự, ước vọng của bản thân và thời đại.

2.1. Những cách tân trong xây dựng các chặng đường gặp gỡ - tái biến - đoàn tụ

2.1.1. Chưa gặp gỡ đã phải chia ly

Theo thông lệ, để bắt đầu cho một tình yêu thì trước tiên, tác giả phải sắp

xếp để nam nữ gặp gỡ, trao đổi thông tin. Ví như nhân dịp du xuân, Thúy Kiều gặp Kim Trọng; trong lúc ôn thi, Song Tinh gặp gỡ Nhụy Châu. Sau cuộc kỳ ngộ ấy, họ yêu nhau, cùng nhau hẹn ước.

Phạm Thái không tuân theo thông lệ đó mà tự dựng cho mình một lối kết cấu khác. Sau khi thành tài, Trương Công sinh được Quỳnh Thư; Phạm Công sinh được Phạm Kim. Hai gia đình vui mừng, phấn khởi vì gương, lược sắp chung một nhà theo lời định xưa. Bỗng cuộc đời đổi thay, hai gia đình tan tác và cũng từ đó kẻ gương, người lược trôi lạc giữa dòng đời cách trở. Như vậy, chỉ có Phạm Công và Trương Công ước hẹn với nhau chứ Phạm Kim và Quỳnh Thư chưa hề gặp gỡ mà đã chia ly.

2.1.2. Gặp gỡ nhưng không gặp mặt của tài tử giai nhân

Gia đình tan nát, ước hẹn không thành, Phạm Kim bước vào hành trình lãng du khắp miền đất nước. Tình cờ, Phạm Kim và Quỳnh Thư gặp gỡ, yêu thương. Gọi là gặp gỡ song ở đây là sự gặp gỡ chưa tiền lệ, chưa đúng nghĩa là gặp gỡ. Hai người không gặp mặt nhau mà chỉ thổ lộ tình cảm qua những lá thư bằng thơ, phú. Con đường đi tới tình yêu không do họ tự tạo dựng nên mà được tạo dựng bởi gia nô thị tì.

Mặc dù được đính ước từ trước nhưng Phạm Kim và Quỳnh Thư chưa hề biết nhau. Đến đây, cuộc gặp gỡ của họ thật bất ngờ, như Vu Hựu (đời Đường) với cung nữ Hàn Thúy Tần

qua chiếc lá đỏ đề thơ. Phạm Kim tỏ ý rất muốn cùng nàng kết duyên phu phụ, song chỉ e lòng nàng không thuận nên mong đợi một dịp may như Vương Bột thuận gió thuyền đến gác Đằng Vương để cùng kết tóc xe tơ. Đứng trước những lời thơ tha thiết, chân thành, Quỳnh nương chột nhận ra kẻ tri âm. Trong một bức thư hồi âm, nàng kín đáo cởi mở lòng mình và dặn dò với người tri âm. Nàng nói, câu chuyện giữa ta và chàng là do ông trời dặt mối đưa duyên, nên chớ phụ tình: *Cậy ả Hằng vì ta xe mối/ Xe thì xe chớ nói tơ ra.*

Cả chặng đường dài hai năm đắm say, ngoài những bài thơ trao tay, ta không chứng kiến một cảnh gặp gỡ nào kiểu *kẻ nhìn rõ mặt người e cúi đầu*, lại càng không có cái cảnh *tóc tơ căn vặn tác lòng* hay *sóng tình dường đã liêu xiêu*, *xem trong âu yếm có chiều là loi...* là những cảnh thường gặp trong truyện thơ Nôm vay mượn cốt truyện.

2.1.3. Gặp gỡ để mà vĩnh biệt, kẻ ở dương gian, người chốn bồng lai

Như bao tài tử giai nhân trong thế giới truyện thơ Nôm, sau những năm tháng nồng thắm, mối duyên tình của Phạm - Trương gặp sóng gió. Viên Đô đốc cậy quyền thế ép Quỳnh Thư phải lấy mình. Biết không thắng được sức mạnh cường quyền, trước khi tính đến phận mình, Quỳnh Thư đã nảy ý định gặp Phạm Kim để nói lời từ biệt: *Cũng toan giéng thăm cho xong/ Nhưng còn nghĩ lại tấm lòng chưa an/ Thà rằng được thấy mặt chàng/ Tô bày tâm sự thờ than ân tình.*

Quỳnh sai Hồng gửi thư cho Phạm Kim. Phạm Kim tức tốc trở lại để gặp mặt. Đây là thời điểm gặp mặt duy nhất giữa hai người. Song, sự gặp gỡ của họ không phải để bắt đầu mà để vĩnh biệt một mối tình kính sơ: *Hai bên than trúc nguyên mai/ Trách khôn duyên nữ hẹp hòi lượng dung!* (...) *Chuyện thôi, hồi trống giục canh/ Tạ chàng nàng mới sám sanh ra về.*

Gặp gỡ của hai người diễn ra trong hoàn cảnh *ủ liểu, ôi hoa*, đã làm cho thời gian cuộc tình bị đảo ngược. Trong một số truyện thơ Nôm, ta cũng bắt gặp hoàn cảnh gặp gỡ để nói lời từ biệt trước khi họ phải chia ly, nhưng đó là buổi gặp kế tiếp của chuỗi ngày gặp gỡ thổ lộ yêu thương, ước hẹn kết duyên. Ở truyện *Sơ kính tân trang*, gặp gỡ giữa Phạm - Quỳnh không được Phạm Thái sắp xếp ngay từ đầu câu chuyện, trước khi hai người nảy sinh tình cảm. Phải chăng đây chính là ý đồ nghệ thuật của người cầm bút: muốn tạo sự khác biệt với dòng chảy chung của truyện thơ Nôm viết về tình yêu lứa đôi.

2.1.4. Giác mộng tương phùng

Đau đớn và bất lực, Quỳnh Như ngoài đời đã tìm đến cái chết để giữ trọn tấm chân tình. Theo đúng nguyên mẫu thực ngoài đời, trong *Sơ kính tân trang*, Quỳnh Thư cũng tự tìm đến cái chết để giải quyết mối xung đột. Câu chuyện đến đây tưởng như khép lại. Song, để kết thúc có hậu - một quy luật có tính tất yếu và là đặc trưng mang tính loại biệt của truyện thơ Nôm, và cũng để thể hiện niềm khát

khao, ước vọng về một tình yêu đẹp vốn không thể có trong thời đại bề dâu của mình - Phạm Thái mượn đến phép màu nhiệm tôn giáo để thực hiện kiếp sau của Quỳnh Thư. Giác mộng tương phùng được bắt đầu bằng sự xuất hiện của hồn ma Quỳnh Thư thấp thoáng, ẩn hiện báo mộng cho Phạm Kim biết mình được Tây Vương Mẫu gia ban hồi sinh để tiếp tục mối duyên ngư thủy.

Sau khi hạnh phúc tuột khỏi tay, Phạm Kim rơi vào tình trạng mất trí và phải nhờ đến phép tiên màu nhiệm mới khỏi bệnh. Bệnh tình đã dứt, Phạm Kim cho Hồng, Yên vẹn nguyên thất gia còn chàng quyết định khoác áo thiên tăng. Song, sự quyết định ấy đã không đưa chàng đến con đường đắc đạo mà lại đưa vị thiên tăng phong lưu gặp đạo sĩ Thụy Châu đa tình, cô con gái của Trương Công - một hình tượng hoàn toàn được hư cấu từ ý tưởng của tác giả, để chắp nối cho một cuộc tình đã đứt gãy vĩnh viễn. Sau khi xướng họa với Thụy Châu, đạo sĩ Phạm Kim nhận ra đã gặp được người tri âm nên *Lẽ đâu mà lại tuyệt cảm cho đang*. Vì vậy, sau khi nữ đạo sĩ ra về, nhà sư cũng thôi việc tu hành để tìm đến dinh nhà họ Trương. Lần này thì tiếng sáo véo von và từ điệu tha thiết, quyến rũ cả hai người. Họ gặp nhau, cùng lấy gương vàng, lược ngọc so xem thì đúng với kỷ vật xưa và lời ước cũ. Biết lòng trời run rủi, Trương Công cho hai người kết duyên. Tuy vậy, Phạm Kim vẫn buồn vì ái ngại chuyện xưa với Quỳnh nương. Đến lúc Thụy Châu gạn hỏi,

chàng mới thổ lộ sự tình, nhờ đó biết rằng nàng chính là Quỳnh nương thuở nào. Nếu trước đây, tình yêu của Phạm Kim và Quỳnh Thư bị ngăn cách giữa hai cõi nhân gian thì giờ đây mối tình ấy được chấp nối lại: *Chàng rằng: “Một mối duyên này/ Khen cho Nguyệt lão xe dây tơ hồng/ Mấy thu hương lửa loan phòng/ Điềm thiên sớm ứng hủy hùng mấy phen”*.

KẾT LUẬN

Kết cấu gặp gỡ - tai biến - đoàn tụ và kết cấu song tuyến là lối kết cấu phổ biến trong truyện thơ Nôm. Phạm Thái đã lĩnh hội, vận dụng thành công kiểu kết cấu này để tự sự về câu chuyện cuộc đời trong *Sơ kính tân trang*: nội dung cốt truyện cũng đi từ gặp gỡ đến tai biến rồi đoàn tụ và theo chiều hướng kết thúc có hậu; các nhân vật tuy không có sự mâu thuẫn dẫn đến

giao tranh kịch liệt nhưng vẫn được xây dựng theo hướng chính diện và phản diện.

Với tài năng của người nghệ sĩ, Phạm Thái vừa sử dụng kết cấu truyền thống của truyện thơ Nôm, giữ lại khung hình tốt nhất để đảm bảo tính tĩnh và phổ quát của đặc trưng thể loại, nhưng đồng thời cũng tìm cách khai thác những khoảng trống để thỏa sức thử nghiệm, phá cách. Từ đó, ông đã tạo dựng một lối kết cấu có yếu tố mới mẻ, kịch tính và gây xúc động hơn. Có thể nói lối kết cấu này đã mang tính “dự báo rằng hình thức quy phạm của kết cấu cốt truyện thơ lục bát đang chuyển động theo hướng rạn vỡ và sẽ đến thời điểm tự nó sẽ mở ra một chiều hướng kết cấu mới làm phong phú thêm cho mô hình kết cấu của thể loại” (Nguyễn Thị Nhàn 2009: 65). □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đặng Thị Hảo. 2009. “Phạm Thái – Tài hoa và bi kịch”. *Tạp chí Văn học*, số 9.
2. Hoàng Hữu Yên. 2011. *Đọc và nghiên cứu văn học trung đại Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Đại học sư phạm.
3. Lại Ngọc Cang. 1960. *Phạm Thái – Sơ kính tân trang*. Hà Nội: Nxb. Văn hóa.
4. Nguyễn Thị Nhàn. 2000. “Mô hình kết cấu truyện *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái”. *Tạp chí Văn học*, số 8.
5. Nguyễn Thị Nhàn. 2009. *Thi pháp cốt truyện truyện thơ Nôm và Truyện Kiều*. Hà Nội: Nxb. Đại học Sư phạm.
6. Nguyễn Văn Xung. 1973. *Phạm Thái và Sơ kính tân trang*. Sài Gòn: Nxb. Lửa thiêng.